

TỜ TRÌNH

Đề nghị Ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

VĂN PHÒNG HỘND TỈNH GIA LAI

Số: 1875
Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai, khóa XI – Kỳ họp thứ 9
Đến Ngày: 14/6/2019

Chuyển: Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2015/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 01/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai, khóa XI – Kỳ họp thứ 9 xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiêu tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, nhằm tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả, phù hợp với quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và thực tiễn tại địa phương; góp phần thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành thủy lợi tỉnh Gia Lai ban hành tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện đề án tái cơ cấu ngành thủy lợi tỉnh Gia Lai và Kế hoạch hành động thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu hiện nay.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng văn bản

1. Mục đích

Thông nhất quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh; phù hợp với các quy định của trung ương và yêu cầu thực tế về phát triển nông nghiệp của tỉnh trong tình hình mới.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:

Việc xây dựng, ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo phát huy hiệu quả và phù hợp với các quy định mới của trung ương và yêu cầu thực tế về phát triển nông nghiệp của tỉnh.

III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, công và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

IV. Mục tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện của Nghị quyết

1. Mục tiêu

Tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nội dung

Nội dung, bố cục của Nghị quyết gồm các phần chính sau:

a) Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước:

- Hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối với tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc địa bàn thôn, làng, tổ dân phố (và tương đương) đặc biệt khó khăn.

- Hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối với tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích nước ở địa bàn xã, phường, thị trấn còn lại hoặc địa bàn thôn, làng, tổ dân phố và tương đương còn lại.

b) Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

- Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho các loại cây trồng theo danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực (cây trồng chủ lực) của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt được hỗ trợ 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị nhưng không quá 30 triệu đồng/ha.

- Hỗ trợ 40% chi phí để san phẳng đồng ruộng nhưng không quá 8 triệu đồng/ha.

c) Hỗ trợ đầu tư xây dựng công và kiên cố kênh mương:

Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân đầu tư xây dựng công, kiên cố hóa kênh mương được hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).

3. Giải pháp thực hiện

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất thông qua Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. UBND tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả và thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

V. Dự kiến nguồn lực cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

- Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan.
- Ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa XI – Kỳ họp thứ 9 xem xét, quyết định (Có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp và Báo cáo thuyết minh của UBND tỉnh kèm theo)./18

Nơi nhận: 18.

- Nhu kính gửi;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT, Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kýパ Thuyên

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Về đề nghị Ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 1349/TTr-UBND ngày 14/6/2019
của UBND tỉnh Gia Lai)

I. Căn cứ pháp lý để xây dựng Nghị quyết

- Thực hiện Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 1/5/2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước quy định: Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh: Ban hành cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách theo quy định của Nghị định này;

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2015/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- UBND tỉnh đã chỉ đạo sở ngành chuyên môn (Sở Nông nghiệp và PTNT) chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đã lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương; đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số 165/STP-XD&KTVB ngày 19/02/2019; đã được các Thành viên UBND tỉnh góp ý, chỉnh sửa, thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kỳ họp thứ 9 - Khóa XI.

II. Thuyết minh về Dự thảo Nghị quyết

1. Về Đối tượng áp dụng:

- Dự thảo Nghị quyết có Đối tượng áp dụng là “Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước” trên địa bàn tỉnh Gia Lai **đúng theo** Điều 2 của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Giải thích các từ ngữ: Thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiêu, tiết kiệm nước và tổ chức thủy lợi cơ sở đã được giải thích tại Điều 3 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Về mức hỗ trợ đề xuất trong dự thảo Nghị quyết:

a) Cơ sở đề xuất mức hỗ trợ:

TT	Nội dung	Theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP	Theo dự thảo nghị quyết	Cơ sở đề xuất
1	Về hỗ trợ công trình tích trữ nước	Hỗ trợ tối đa 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công	a) Hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối ở xã ĐBKK hoặc tương đương b) Hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối với địa bàn còn lại	- Tham khảo Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai V/v quy định đối tượng và mức hỗ trợ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai - Dự kiến mức hỗ trợ kinh phí hàng năm: 23,5 tỷ đồng /năm.
2	Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	Hỗ trợ tối đa 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị nhưng không quá 30 triệu đồng/ha	Hỗ trợ tối đa 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị nhưng không quá 30 triệu đồng/ha	- Dự kiến mức hỗ trợ kinh phí hàng năm: 15,5 tỷ đồng /năm (dùng công nghệ Israel) hoặc 8,3 tỷ đồng/năm (dùng công nghệ Wasi).
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng công, kiên cố hóa kênh mương	Tây nguyên hỗ trợ tối đa 90% tổng giá trị đầu tư công trình	Đề xuất hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình	Địa bàn tỉnh Gia Lai ít đầu tư công lấp nước trực tiếp từ sông suối (do địa hình phức tạp), việc lấy nước phải có biện pháp công trình (hồ, đập, trạm bơm); các dự án thủy lợi đầu tư xây dựng mới hiện nay, hệ thống kênh mương hầu hết được kiên cố hóa, việc xác định giá trị công trình khi chưa có thiết kế rất khó xác định. Do vậy việc đề xuất mức hỗ trợ 70% là phù hợp

b) Lý giải cách tính chi phí hỗ trợ hàng năm để phù hợp với khả năng cân đối ngân sách:

b1) Về tổ chức thủy lợi cơ sở, dự kiến chi phí hỗ trợ xây dựng thủy lợi nhỏ:

Hiện nay các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đang tổ chức cung cấp, kiện toàn, thành lập mới tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định tại Luật Thủy lợi năm 2017 (hiệu lực tháng 7/2018), Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và Kế hoạch 2815/KH-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh về triển khai thi hành hệ thống luật pháp về thủy lợi.

Theo lộ trình đến tháng 6 năm 2021 tất cả các địa phương trong tỉnh phải cung cấp, kiện toàn và thành lập mới tổ chức thủy lợi cơ sở để quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn.

Do vậy trước mắt số lượng chính xác tổ chức thủy lợi cơ sở chưa có căn cứ xác định. Việc xác định số lượng tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng thủy lợi nhỏ có diện tích tưới nhỏ hơn 50 ha tạm thời xác định theo số lượng công trình có diện tích tưới nhỏ hơn 50 ha (tưới cây công nghiệp, rau màu và lúa) theo quy hoạch thủy lợi vừa và nhỏ tại Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 21/11/2007 về phê duyệt quy hoạch hệ thống thủy lợi vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Gia Lai của UBND tỉnh.

Chính sách hỗ trợ chỉ áp dụng cho công trình đầu tư xây dựng mới do tổ chức thủy lợi cơ sở thực hiện. Căn cứ quy hoạch nói trên, giai đoạn sau năm 2010 trên địa bàn tỉnh dự kiến xây dựng 53 công trình thủy lợi nhỏ có quy mô tưới nhỏ hơn 50 ha. Mức đầu tư dự kiến cho 01 công trình tính bình quân khoảng 10 tỷ đồng; chi phí thiết kế cho 01 công trình khoảng 0,45 tỷ đồng; chi phí máy thi công cho 01 công trình khoảng 2,5 tỷ đồng; như vậy nếu đầu tư đủ 53 công trình(ct) nói trên và kiện toàn, thành lập mới khoảng 53 tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định của Luật Thủy lợi thì chi phí hỗ trợ theo dự thảo nghị quyết là: 140,77 tỷ đồng, cụ thể:

- Chi phí thiết kế: $53 \text{ ct} \times 0,45 \text{ tỷ/ct} \times 90\% = 21,47 \text{ tỷ đồng};$
- Chi phí máy thi công: $53 \text{ ct} \times 2,5 \text{ tỷ/ct} \times 90\% = 119,3 \text{ tỷ đồng}.$

Theo lộ trình đến tháng 6/2021 phải thành lập các tổ chức thủy lợi cơ sở, nếu thành lập theo quy định và các tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư và xây dựng 53 công trình thủy lợi tích trữ nước nói trên theo nguyên tắc các thành viên của tổ chức đồng thuận đóng góp phần còn lại. Dự kiến đến năm 2025 đầu tư toàn bộ 53 công trình, thì ngân sách cần hỗ trợ trung bình khoảng 23,5 tỷ đồng/năm.

b2) Về loại hình tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

Đối tượng hỗ trợ là tổ chức thủy lợi cơ sở và cá nhân là thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở, quy mô khu tưới từ 02 ha trở lên. Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2020, diện tích cây cà phê, hồ tiêu, rau màu sử dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước hàng năm khoảng 3.100,0 ha. Nếu sử dụng công nghệ tưới nhỏ giọt Israel bình quân chi phí thiết bị khoảng 75 triệu đồng /1ha thì hàng năm chi phí đầu tư thiết bị cho khoảng 3.100 ha là 232,5 tỷ đồng; nếu sử dụng công nghệ Wasi thì chi phí thiết bị khoảng 124 tỷ đồng

Cũng như cách xác định ở trên. Dự kiến đến 2025 nếu đầu tư các công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng chủ lực (hết diện tích dự kiến 3.100,ha) trên cơ sở tổ chức thủy lợi cơ sở có quy mô khu tưới từ 2 ha trở lên và phải có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất thì:

- Sử dụng công nghệ Israel với mức hỗ trợ 40% thì trung bình ngân sách hỗ trợ: 15,5 tỷ đồng /năm (232,5 tỷ x40% /6)

- Sử dụng công nghệ Wasi: với mức hỗ trợ 40% thì trung bình ngân sách hỗ trợ: 8,3tỷ đồng /năm (124 tỷ x40% /6).

3. Từ những thuyết minh nêu trên, việc chọn mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Dự thảo Nghị quyết nói trên của Hội đồng nhân dân tỉnh là đúng với quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách, bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện chính sách theo Nghị quyết này.

Trên đây là Báo cáo Thuyết minh của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai để Kỳ họp thứ 9 - Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến tiết kiệm nước;

Xét Tờ trình số /TT-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị Ban hành Quy định mức hỗ trợ cụ thể phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước

1. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

a) Hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối với tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc địa bàn thôn, làng, tổ dân phố và tương đương đặc biệt khó khăn.

b) Hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí mua thi công đối với tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước ở địa bàn xã, phường, thị trấn còn lại hoặc địa bàn thôn, làng, tổ dân phố và tương đương còn lại.

2. Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

a) Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến tiết kiệm nước cho các loại cây trồng theo Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực (cây trồng chủ lực) của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt được hỗ trợ 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị nhưng không quá 30 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 40% chi phí để san phẳng đồng ruộng nhưng không quá 8 triệu đồng/ha.

3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng cống và kiên cố kênh mương

Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân đầu tư xây dựng cống, kiên cố kênh mương được hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định tại Nghị quyết này để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày....tháng....năm 2019 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2019./. ✓

Noi nhận:

- UBTWQH;
- VPQH; VPCP;
- Bộ NN và PTNT; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TTTU; TT HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Gia Lai;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH



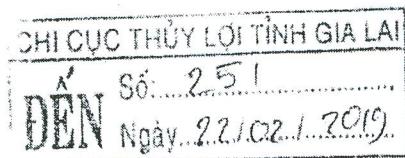
UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TƯ PHÁP

Số: 180/STP-XD&KTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (lần 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 22 tháng 02 năm 2019



Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 329/SNNPTNT-CCTL ngày 21/02/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị thẩm định lại dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây viết tắt là dự thảo văn bản*) gửi kèm theo Văn bản số 329/SNNPTNT-CCTL và đối chiếu với quy định pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản

Thống nhất với phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

1. Về thẩm quyền ban hành văn bản

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo văn bản

Thống nhất với nội dung dự thảo văn bản.

III. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo đối chiếu mẫu số 16 - phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác

tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày văn bản đảm bảo đúng thể thức và kỹ thuật.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: XD&KTVB; VT/TP.



Lê Thị Ngọc Lam



UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TƯ PHÁP

Số: 165/STP-XD&KTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 19 tháng 02 năm 2019

CHI CỤC THỦY LỢI TỈNH GIA LAI	
DEN	Số: 233 Ngày: 10/02/2019

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 269/SNNPTNT-CCTL ngày 13/02/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiêu, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây viết tắt là dự thảo văn bản*) gửi kèm theo Văn bản số 269/SNNPTNT-CCTL và đối chiếu với quy định pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản

Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước quy định:

"1. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

a) Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối của ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách theo quy định của Nghị định này;

b) Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định này để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước."

Tại tên gọi của văn bản, tiêu đề Điều 1 dự thảo văn bản xác định văn bản ban hành để quy định mức hỗ trợ cụ thể phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước (quy định chi tiết nội dung được giao tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP). Tuy nhiên, tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 dự thảo văn bản xây dựng nội dung quy định về hỗ trợ cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước, là chính sách hỗ trợ đối với cá nhân ngoài các chính sách áp dụng đối với cá nhân được quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP.

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ, xác định chính xác phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản để xây dựng nội dung dự thảo văn bản đảm bảo phù hợp, thống nhất (*dự thảo văn bản chỉ quy định cụ thể mức hỗ trợ của các chính sách quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP hay dự thảo văn bản quy định 02 nội dung gồm mức hỗ trợ cụ thể của từng chính sách quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP và chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP*).

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

1. Về thẩm quyền ban hành văn bản

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiễn, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo văn bản

a) Tại phần căn cứ ban hành văn bản, ở căn cứ “*Luật Thủy lợi*”, đề nghị sửa “ngày 19/9/2017” thành “ngày 19/6/2017” nhằm đảm bảo trình bày đúng ngày, tháng, năm ban hành văn bản.

b) Tại Điều 1

- Nhằm đảm bảo nội dung văn bản được rõ ràng, đề nghị cơ quan soạn thảo có thể nghiên cứu, tham khảo xây dựng nội dung tại Điều này theo bố cục sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định

2. Đối tượng áp dụng

...

Điều 2. Mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiễn, tiết kiệm nước

1. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

...

2. Mức hỗ trợ tưới tiêu tiễn, tiết kiệm nước

...

3. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công và kiên cố kênh mương

...”

- Ở điểm 2.1 khoản 2, đề nghị:

+ Xây dựng nội dung tại điểm này đảm bảo tính chặt chẽ, rõ ràng, chính xác (quy định mức hỗ trợ đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn hay quy định mức hỗ trợ đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn; ...).

+ Nghiên cứu các quy định về đơn vị hành chính cấp xã (cấp xã gồm: xã, phường, thị trấn), quy định về tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (tổ dân phố, thôn, làng, buôn, ...); quy định về xã đặc biệt khó khăn, tổ dân phố, thôn, làng, buôn, ... đặc biệt khó khăn để xây dựng nội dung tại các đoạn: “Đối với các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc

biệt khó khăn”, “Đối với các xã, thôn còn lại” đảm bảo quy định đầy đủ, chính xác và phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Gia Lai.

- Ở điểm 2.2 khoản 2, nhằm đảm bảo quy định phù hợp, chính xác, đề nghị:

+ Sửa nội dung “*hệ thống tưới tiên tiên tiết kiệm nước*” thành “*hệ thống tưới tiên tiết kiệm nước*”.

+ Quy định lại nội dung “*mía rau màu*”.

+ Sửa nội dung “*tối đa không quá ... triệu đồng/ha*” thành “*không quá ... triệu đồng/ha*” hoặc “*tối đa ... triệu đồng/ha*”.

+ Sửa cụm từ “*để chi phí san phẳng đồng ruộng*” thành “*chi phí để san phẳng đồng ruộng*”.

- Ở điểm 2.3, đề nghị sửa cụm từ “*kiên cố hóa kênh mương*” thành “*kiên cố kênh mương*” nhằm đảm bảo tính thống nhất của quy định.

c) Đối với việc sử dụng từ “*tổ chức*”, đề nghị sử dụng cụm từ viết đầy đủ “*tổ chức thủy lợi cơ sở*” hoặc bổ sung nội dung quy ước viết tắt trước khi sử dụng từ ngữ nhằm đảm bảo tính thống nhất, rõ ràng của dự thảo văn bản.

III. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo đổi chiếu mẫu số 16 - phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và áp dụng các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày văn bản đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, như:

- Trình bày nội dung dự thảo văn bản đúng quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*Số thứ tự các khoản trong mỗi mục dùng chữ số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.), cỡ chữ số bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng; nếu khoản có tiêu đề, số thứ tự và tiêu đề của khoản được trình bày trên một dòng riêng, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng; Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, sau có dấu đóng ngoặc đơn, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng;...)*)

- Chỉnh sửa các lỗi chính tả tại dự thảo văn bản;...

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo văn bản, gửi Sở Tư pháp thẩm định lại để đảm bảo chất lượng dự thảo văn bản trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo quy định./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: XD&KTVB; VT/TP.



BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai của các thành viên UBND tỉnh

Ngày 11/6/2019 UBND tỉnh tổ chức phiên họp thảo luận các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XI và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Trên cơ sở góp ý của các thành viên UBND tỉnh tại phiên họp về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu và báo cáo như sau:

1. Về đối tượng áp dụng:

- Theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 77/2018/NĐ-CP): Đối tượng áp dụng là tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước. Cơ quan dự thảo tiếp thu và chỉnh sửa theo yêu cầu.

2. Về các từ ngữ: Thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước và tổ chức thủy lợi cơ sở:

Các từ ngữ nói trên đã được quy định cụ thể tại Điều 2, Luật Thủy lợi ; Điều 3 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP. Do vậy theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2014 không quy định lại.

3. Về số lượng của tổ chức thủy lợi cơ sở, chi phí dự kiến đầu tư hàng năm để tính hỗ trợ :

3.1. Về tổ chức thủy lợi cơ sở, dự kiến chi phí hỗ trợ xây dựng thủy lợi nhỏ:

Hiện nay các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đang tổ chức cung cấp, kiện toàn, thành lập mới tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định tại Luật Thủy lợi năm 2017 (hiệu lực tháng 7/2018), Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và Kế hoạch 2815/KH-UBND ngày 14/12/2018 Triển khai thi hành hệ thống luật pháp về thủy lợi. Theo lộ trình đến tháng 6 năm 2021 tất cả các địa phương trong tỉnh

phải cung cấp, kiện toàn và thành lập mới tổ chức thủy lợi cơ sở để quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện nội dung này; Do vậy trước mắt số lượng chính xác tổ chức thủy lợi cơ sở chưa có căn cứ xác định. Việc xác định số lượng tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng thủy lợi nhỏ có diện tích tưới nhỏ hơn 50 ha tạm thời xác định theo số lượng công trình có diện tích tưới nhỏ hơn 50 ha (tưới cây công nghiệp, rau màu và lúa) theo quy hoạch thủy lợi vừa và nhỏ tại Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 21/11/2007 V/v phê duyệt quy hoạch hệ thống thủy lợi vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Gia Lai của UBND tỉnh.

Chính sách hỗ trợ chỉ áp dụng cho công trình đầu tư xây dựng mới do tổ chức thủy lợi cơ sở thực hiện. Căn cứ quy hoạch nói trên , giai đoạn sau năm 2010 trên địa bàn tỉnh dự kiến xây dựng 53 công trình thủy lợi nhỏ có quy mô tưới nhỏ hơn 50 ha. Mức đầu tư dự kiến cho 01 công trình tính bình quân khoảng 10 tỷ đồng; chi phí thiết kế cho 01 công trình khoảng 0,45 tỷ đồng; chi phí máy thi công cho 01 công trình khoảng 2,5 tỷ đồng; như vậy nếu đầu tư đủ 53 công trình(ct) nói trên và kiện toàn, thành lập mới khoảng 53 tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định của Luật Thủy lợi thì chi phí hỗ trợ theo dự thảo nghị quyết là: **140,77 tỷ đồng**, cụ thể:

- Chi phí thiết kế: $53 \text{ ct} \times 0,45 \text{ tỷ/ct} \times 90\% = 21,47 \text{ tỷ đồng}$
- Chi phí máy thi công: $53 \text{ ct} \times 2,5 \text{ tỷ /ct} \times 90\% = 119,3 \text{ tỷ đồng}$

Theo lộ trình đến tháng 6/2021 phải thành lập các tổ chức thủy lợi cơ sở, nếu thành lập theo quy định và các tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư và xây dựng 53 công trình thủy lợi tích trữ nước nói trên theo nguyên tắc các thành viên của tổ chức đồng thuận đóng góp phần còn lại. Dự kiến đến năm 2025 đầu tư toàn bộ 53 công trình, thì ngân sách cần hỗ trợ trung bình khoảng 23,5 tỷ đồng/năm (140,77 tỷ/6).

3.2. Về loại hình tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

Đối tượng hỗ trợ là tổ chức thủy lợi cơ sở và cá nhân là thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở , quy mô khu tưới từ 02 ha trở lên. Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2020, diện tích cây cà phê, hồ tiêu, rau màu sử dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước hàng năm khoảng 3.100,0 ha. Nếu sử dụng công nghệ tưới nhỏ giọt Israel bình quân chi phí thiết bị khoảng 75 triệu đồng /1ha thì hàng năm chi phí đầu tư thiết bị cho khoảng 3.100 ha là 232,5 tỷ đồng; nếu sử dụng công nghệ Wasi thì chi phí thiết bị khoảng 124 tỷ đồng

Cũng như cách xác định ở trên. Dự kiến đến 2025 nếu đầu tư các công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng chủ lực (hết diện tích dự kiến 3.100,ha) trên cơ sở tổ chức thủy lợi cơ sở có quy mô khu tưới từ 2 ha trở lên và phải có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất thì:

- Sử dụng công nghệ Ixrael với mức hỗ trợ 40% thì trung bình ngân sách hỗ trợ: 15,5 tỷ đồng /năm (232,5 tỷ x40% /6)

- Sử dụng công nghệ Wasi: với mức hỗ trợ 40% thì trung bình ngân sách hỗ trợ: 8,3 tỷ đồng /năm (124 tỷ x40% /6)

4.Về mức hỗ trợ đề xuất trong dự thảo Nghị quyết: (có bảng thống kê kèm theo)

STT	Nội dung	Theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP	Theo dự thảo nghị quyết	Cơ sở đề xuất
1	Về hỗ trợ công trình tích trữ nước	Hỗ trợ tối đa 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công	Hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối ở xã ĐBKK hoặc tương đương b) Hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công đối với địa bàn còn lại	- Tham khảo Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai V/v quy định đối tượng và mức hỗ trợ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai - Mức hỗ trợ theo đề xuất đã được các Sở, ngành, địa phương thống nhất; khả năng cân đối ngân sách của tỉnh thì mức hỗ trợ 23,5 tỷ đồng /năm là phù hợp
2	Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết	Hỗ trợ tối đa 50% chi phí vật liệu, máy	Hỗ trợ tối đa 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị	- Mức hỗ trợ theo đề xuất đã được các Sở, ngành, địa phương thống nhất ,

	kiêm nước	thi công và thiết bị nhưng không quá 40 triệu đồng/ha	nhưng không quá 30 triệu đồng/ha	khả năng cân đối ngân sách của tỉnh thì mức hỗ trợ 15,5 tỷ đồng /năm (dùng công nghệ Israel) hoặc 8,3 tỷ đồng/năm (dùng công nghệ Wasi) là phù hợp
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng công, kiên cố hóa kênh mương	Tây nguyên hỗ trợ tối đa 90% tổng giá trị đầu tư công trình	Đề xuất hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình	Địa bàn tỉnh Gia Lai ít đầu tư công lầy nước trực tiếp từ sông suối (do địa hình phức tạp), việc lầy nước phải có biện pháp công trình (hồ, đập, trạm bơm); Các dự án thủy lợi đầu tư xây dựng mới hiện nay, hệ thống kênh mương hầu hết được kiên cố hóa, việc xác định giá trị công trình khi chưa có thiết kế rất khó xác định. Do vậy việc đề xuất mức hỗ trợ 70% là phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và mức hỗ trợ theo đề xuất đã được các Sở, ngành, địa phương thống nhất.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh
xem xét./sol

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- GD Sở, PGĐ Sở (Ô. An);
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu VT, CCTL.

V



Đoàn Ngọc Cò